**Câu 1.** Đông Nam Á là khu vực "châu Á gió mùa" vì

 A.có gió mùa kèm theo mưa thuận lợi cho nông nghiệp trồng lúa nước.

 B.là khu vực địa lí-lịch sử văn hóa riêng biệt.

 C.có điều kiện thuận lợi, là cái nôi xuất hiện loài người.

 D.có khí hậu gió mùa ảnh hưởng đến cảnh quan thực vật và động vật.

**Câu 2.** Ngành sản xuất chính ở các nước Đông Nam Á thời cổ đại là

 A.nông nghiệp.

 B.thủ công nghiệp.

 C.buôn bán đường biển.

 D.chăn nuôi gia súc lớn.

**Câu 3.**Loại cây lương thực được trồng chủ yếu ở Đông Nam Á thời cổ đại là

 A.cây lúa nước.

 B.lúa mạch, lúa mì.

 C.cây ngô.

 D.cây lúa nương.

**Câu 4.** Ý nào sau đây **không** phản ánh đặc điểm của các quốc gia cổ đại ở Đông Nam Á?

A.Sớm phải đương đầu với làn sóng thiên di của người Thái.

B.Hình thành tương đối sớm (những thế kỉ đầu Công nguyên).

C.Các quốc gia đều nhỏ bé, phân tán trên những địa bàn hẹp.

D.Sống riêng rẽ, nhiều khi tranh chấp lẫn nhau.

**Câu 5**. Yếu tố nào sau đây **không** phải là cơ sở hình thành các vương quốc cổ ở Đông Nam Á?

A.làn sóng thiên di của các tộc người từ phương Bắc xuống.

B.sự phát triển của các ngành kinh tế bản địa.

 C.sự tác động về mặt kinh tế của thương nhân Ấn Độ.

D.ảnh hưởng của văn hóa truyền thống Ấn Độ.

**Câu 6.** Nhân tố cuối cùng có tính quyết định dẫn đến sự sụp đổ các vương quốc cổ ở Đông Nam Á là

 A.sự xung đột giữa các quốc gia Đông Nam Á.

 B.sự xâm nhập của chủ nghĩa tư bản phương Tây.

 C.phong trào khởi nghĩa của nông dân.

 D.sự nổi dậy cát cứ của địa phương ở từng nước.

**Câu 7.** Đánh giá nào sau đây đúng nhất về nền văn hóa Đông Nam Á thời phong kiến?

 A.Tiếp thu, chọn lọc văn hóa bên ngoài và xây dựng được nền văn hóa riêng với những giá trị tinh thần độc đáo.

 B.Tiếp thu phần lớn những giá trị văn hóa bên ngoài, nhất là văn hóa Trung Quốc và Ấn Độ.

 C.Chịu ảnh hưởng sâu sắc của văn hóa một số nước phương Tây được du nhập bởi những thương nhân châu Âu.

 D.Mang đậm bản sắc văn hóa truyền thống, không chịu ảnh hưởng của các yếu tố văn hóa bên ngoài.

**Câu 8.** Một trong những biểu hiện phát triển của các quốc gia phong kiến ở Đông Nam Á từ thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVIII là

A.kinh tế phát triển thịnh đạt (lúa gạo, sản phẩm thủ công, hương liệu).

 B.kĩ thuật chế tác công cụ bằng đá đạt trình độ cao.

C.bắt đầu tìm thấy và sử dụng đồ sắt trong sản xuất nông nghiệp.

D.nhiều quốc gia thực hiện chính sách xâm lược, bành trướng thuộc địa.

 **Câu 9**. Ở Campuchia, tộc người chiếm đa số là

 A.Khơ me.

 B.Chăm.

 C. La Hủ.

 D.Thái.

 **Câu 10.** Vương quốc của người Khơme được hình thành ở thế kỉ VI với tên gọi là gì?

 A.Campuchia.

 B.Ăngco.

 C.Phù Nam.

 D.Chămpa.

 **Câu 11**. Thời kì dài nhất và phát triển nhất của vương quốc Camphuchia là thời kì

 A.Ăngco.

 B.Ăngcovát.

 C.Ăngcothom.

 D.Uđông.

 **Câu 12.** Ngành kinh tế chủ yếu của Campuchia thời phong kiến là

 A.nông nghiệp lúa nước.

 B.công nghiệp.

 C.thương nghiệp.

 D.thủ công nghiệp.

 **Câu 13**. Văn hoá của người Campuchia ảnh hưởng nền văn hoá nào?

 A.Ấn Độ.

 B.Việt Nam.

 C.Lào.

 D.Trung Quốc.

 **Câu 14**. Công trình kiến trúc tiêu biểu nhất của Campuchia thời phong kiến là

 A.Ăngcovát và Ăngcothom.

 B.Bôrôbuđua.

 C.Thạt Luổng.

 D.Chùa hang.

 **Câu 15**. Nghệ thuật kiến trúc của Campuchia ảnh hưởng của tôn giáo nào?

 A.Hin đu giáo và Phật giáo.

 B.Phật giáo và Hồi giáo.

 C.Hồi giáo và Hin đu giáo.

 D.Ấn Độ giáo.

 **Câu 16**. Trong các thế kỉ X –XII, Campuchia trở thành một trong những vương quốc

 A.mạnh và ham chiến trận nhất Đông Nam Á.

 B.mạnh và chinh phục Trung Quốc.

 C.mạnh nhất khu vục Đông Nam Á.

 D.Yếu và phục tùng các nước khác.

 **Câu 17.** Chủ nhân đầu tiên của nước Lào là người

 A. Lào Thơng.

 B.Lào Lùm.

 C.Lào Thái.

 D.Khơme.

 **Câu 18.** Điều kiện tự nhiên thuận lợi nhất đối với sự phát triển nước Lào là

 A.sông Mê Công chạy dọc từ bắc đến nam.

 B.sông Hoàng Hà chạy dọc từ bắc đến nam.

 C.sông Dương Tử chạy dọc từ bắc đến nam.

 D.sông Hằng chạy dọc từ bắc đến nam.

 **Câu 19**. Tổ chức xã hội sơ khai của người Lào là các

 A.mường cổ.

 B.bộ lạc.

 C.làng bản.

 D.buôn sóc.

 **Câu 20**. Năm 1353, Pha Ngừm đã thống nhất các mường Lào và đặt tên nước là gì?

 A.Lan Xang.

 B.Chân Lạp.

 C.Champa.

 D.Phù Nam.

 **Câu 21**. Trong mối quan hệ với các nước Đông Nam Á, Lan Xang luôn thực hiện chính sách gì ?

 A.Quan hệ hoà hiếu.

 B.Quan hệ căng thẳng.

 C.Quan hệ xung đột.

 D.Bế quan toả cảng.

 **Câu 22.** Từ thế kỉ III, đế quốc Rôma dần dần lâm vào tình trạng khủng hoảng là do

 A.hình thức bóc lột chiếm hữu nô lệ không còn phù hợp.

 B.các cuộc đấu tranh của nô lệ nổ ra mạnh mẽ.

 C.đế quốc Rôma rộng lớn không đủ khả năng quản lí.

 D.bị người Ả Rập tấn công.

 **Câu 23**. Đế quốc Rôma sụp đổ gắn liền với sự kết thúc của

 A.chế độ chiếm nô ở khu vực Địa Trung Hải.

 B.chế độ chiến hữu nô lệ.

 C.thời kì phát triển của đế quốc Rôma.

 D.cuộc đấu tranh của nô lệ.

 **Câu 24**. Vương quốc nào dưới đây **không** phải do người Giécman lập nên?

 A.Vương quốc A Rập.

 B.Vương quốc Phrăng.

 C.Vương quốc Ănglô Xắc xông.

 D.Vương quốc Tây gốt.

 **Câu 25**. Nguồn gốc cơ bản hình thành giai cấp nông nô là

 A.nô lệ và nông dân không có ruộng đất.

 B.các chủ nô Rôma bị mất ruộng đât.

 C.các tù binh chiến tranh.

 D.những người Giécman không có chức vị.

 **Câu 26**. Đơn vị chính trị, kinh tế cơ bản của chế độ phong kiến ở Tây Âu là

 A.lãnh địa phong kiến.

 B.thành thị trung đại.

 C.trang trại của quý tộc.

 D.xưởng thủ công của lãnh chúa.

 **Câu 27**. Quá trình thành quan hệ sản xuất phong kiến ở Tây Âu là quá trình

 A.xác lập quan hệ bóc lột của lãnh chúa đối với nông nô.

 B.xác lập quan hệ bóc lột của chủ nô đối với nô lệ.

 C.chia tách đế quốc Rôma thành nhiều vương quốc nhỏ.

 D.tập trung ruộng đất thành những trang trại lớn.

 **Câu 28.** Khi kéo vào Rôma, người Giécman đã từ bỏ tôn giáo nguyên thuỷ và tiếp thu tôn giáo nào?

 A.Kitô giáo.

 B.Hồi giáo.

 C.Ấn Độ giáo.

 D.Phật giáo.

 **Câu 29**. Hai giai cấp cơ bản trong xã hội phong kiến Tây Âu là những giai cấp nào?

 A.Lãnh chúa và nông nô.

 B.Nông dân và nô tì.

 C.Quý tộc và nông dân.

 D.Nô lệ và lãnh chúa.

 **Câu 30.** Trong lãnh địa phong kiến lực lượng sản xuất chính là

 A.nông nô.

 B.thợ thủ công.

 C.nô lệ.

 D.thương nhân.

 **Câu 31.** Đặc điểm nổi bật về kinh tế của lãnh địa là

 A.một cơ sở kinh tế khép kín, mang tính chất tự cung, tự cấp.

 B.đơn vị kinh tế đóng kín, phát triển mạnh mẽ.

 C.lấy công thương nghiệp làm chính.

 D.người nông nô sản xuất ra mọi hàng hoá.

 **Câu 32**. Nội dung nào dưới đây không phải là biểu hiện của chế độ phong kiến phân quyền ở Tây Âu thời trung đại ?

 A.Vua là người nắm quyền tối cao.

 B.Vua không có quyền can thiệp vào một số lãnh địa của lãnh chúa lớn.

 C.Thực chất vua chỉ là một lãnh chúa lơn.

 D.Mỗi lãnh địa là một đơn vị chính trị độc lập.

 **Câu 33**. Từ thế kỉ XI ở Tây Âu đã xuất hiện những tiền đề của

 A.Nền kinh tế hàng hoá.

 B.điền trang thái ấp.

 C.đô thị hiện đại.

 D.lãnh địa phong kiến.

 **Câu 34**. Ở hậu kì trung đại, quá trình chuyên môn hoá diễn ra khá mạnh mẽ trong

 A.thủ công nghiệp.

 B.nông nghiệp.

 C.thương nghiệp.

 D.lãnh địa.

 **Câu 35**Hoạt động kinh tế chủ yếu trong thành thị là

 A.thủ công nghiệp và thương nghiệp.

 B.nông nghiệp và công nghiệp.

 C.thủ công nghiệp.

 D.thương nghiệp.

 **Câu 36.** Cư dân chủ yếu của thành thị Tây Âu trung đại là

 A.thợ thủ công, thương nhân.

 B.thợ thủ công, nông dân.

 C.lãnh chúa, quý tộc.

 D.lãnh chúa, thợ thủ công.

 **Câu 37**. Phường hội là một hình thức tổ chức của

 A.thợ thủ công.

 B.thương nhân.

 C.nông dân tự do.

 D.lãnh chúa.

 **Câu 38**. Điểm khác biệt cơ bản về chính trị của chế độ phong kiến Tây Âu với phong kiến phương Đông là gì?

 A.chế độ phong kiến phân quyền.

 B.chế độ quân chủ lập hiến.

 C.chế độ dân chủ tư sản.

 D.chế độ dân chủ phong kiến.

 **Câu 39.** Người Tây Ban Nha chủ trương thực hiện các cuộc thám hiểm địa lí về hướng nào?

 A.Tây.

 B.Đông.

 C.Nam.

 D.Bắc.

 **Câu 40.** Người Bồ Đào Nha chủ trương thực hiện các cuộc thám hiểm địa lí về hướng nào?

 A.Đông.

 B.Tây.

 C.Nam.

 D.Bắc.